

ĐẢM BẢO CƠ SỞ VẬT CHẤT, TRANG THIẾT BỊ PHỤC VỤ HOẠT ĐỘNG HỌC TẬP CỦA SINH VIÊN CÁC TRƯỜNG CAO ĐẲNG ĐÀO TẠO THEO HỆ THỐNG TÍN CHỈ

VÕ HỒNG SƠN*

Ngày nhận bài: 31/05/2016; ngày sửa chữa: 15/06/2016; ngày duyệt đăng: 16/06/2016..

Abstract: Credit system requires to equip material facilities such as reference documents, visual equipments, internet, etc. for students to perform learning tasks because of increasing time for learning and self-study. In Vietnam, credit system has been carried out in many colleges but facilities are not meet the requirements, therefore in this article author proposes solutions to equip material facilities for learning activities of students at college credit system.

Keywords: Credit system, learning conditions, material facilities.

1. Hoạt động học tập (HĐHT) của sinh viên (SV) các trường cao đẳng trong đào tạo (ĐT) theo hệ thống tín chỉ (HTTC)

Ở môi trường ĐT theo HTTC, SV phải tự học, tự nghiên cứu. Trong ĐT theo HTTC thời gian học lí thuyết giảm đi, thay vào đó thời gian tự học, tự nghiên cứu tăng lên, với mục đích hình thành ở SV thói quen tự học, tự khám phá kiến thức và cách làm việc độc lập. HĐHT của SV bao gồm cả hoạt động trên lớp và hoạt động ngoài giờ lên lớp. HĐHT trên lớp (ở giảng đường, nơi thực hành) có sự tiếp xúc trực tiếp giữa giảng viên (GV) với SV, còn hoạt động ngoài giờ lên lớp (hoạt động ngoại khoá, tự học) SV tự thực hiện các HĐHT nhằm hoàn thành các phần việc được giao, tiếp thu những tri thức khoa học, kĩ năng, kĩ xảo tương ứng và các cách thức hoạt động để hình thành nên các phẩm chất tâm lí cần có của một người chuyên gia trong một lĩnh vực nghề nghiệp cụ thể trong tương lai.

HĐHT của SV cao đẳng mang tính đặc trưng của hoạt động nghề nghiệp tương lai, không chỉ chiếm lĩnh những kiến thức tổng quát, nền tảng mà còn chiếm lĩnh hệ thống tri thức, kĩ năng và thái độ về nghề nghiệp, hình thành những phẩm chất của người chuyên gia, người lao động trực tiếp trong tương lai. Một trong những yêu cầu phải có đối với SV trong ĐT theo tín chỉ là phải có kiến thức kĩ năng và thái độ nghiêm túc trong việc học tập, tiếp cận, chiếm lĩnh và làm chủ cơ sở lí luận cũng như định hướng cho việc rèn luyện thiết kế, tổ chức lĩnh hội kiến thức; biết vận dụng kiến thức, kĩ năng đã học được để phát triển năng lực nghề nghiệp; có thái độ đúng đắn, có ý thức trách nhiệm với bản thân, gia đình và xã hội, có lòng yêu thích đam mê nghề nghiệp đã chọn.

2. Sự cần thiết của công tác đảm bảo cơ sở vật chất (CSVC), các điều kiện học tập của SV ở các trường cao đẳng ĐT theo HTTC

Xuất phát từ đặc trưng HĐHT của SV nói trên, các trường cao đẳng cần quan tâm đến công tác bảo đảm các điều kiện học tập cho SV, đây là một trong những thành tố quan trọng, là tiền đề vật chất để thực hiện nhiệm vụ học tập. Những thay đổi trong hoạt động dạy học (DH) khi áp dụng HTTC kéo theo sự thay đổi những yêu cầu về CSVC và tài chính phục vụ. Thời gian và nội dung tự học tăng lên dẫn đến những đòi hỏi về không gian tự học, về nguồn tài liệu tra cứu và học tập, về các phương tiện kĩ thuật phục vụ ĐT, đặc biệt là các phương tiện nghe, nhìn và mạng Internet. Kế hoạch DH “mềm dẻo” yêu cầu phải xây dựng lại quy chế tài chính phục vụ DH; mặt khác, SV không học theo buổi cố định cũng đòi hỏi phải xây dựng thêm phòng học và áp dụng quy trình quản lí (QL) phòng học, trang thiết bị phù hợp.

Mục đích của việc bảo đảm các điều kiện cho HĐHT của SV là đảm bảo CSVC, trang thiết bị DH đầy đủ, đồng bộ, hiện đại, góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác ĐT và giúp QL HĐHT của SV đạt kết quả cao hơn. Xây dựng, trang bị CSVC, điều kiện thiết bị đầy đủ, phù hợp nội dung giảng dạy tạo điều kiện cho SV tiếp xúc, làm quen với môi trường công tác sau này, gắn việc học đi đôi với thực hành, tạo được lực lượng lao động chất lượng cao cho xã hội.

Đồng thời với CSVC, tăng cường công tác QL, sử dụng hiệu quả trang thiết bị (như: sách giáo trình, tài liệu tham khảo, tạp chí nghiên cứu, phòng học lớn, các phòng học nhóm, phòng thảo luận, các phòng thực hành thí nghiệm, máy tính) sẽ tạo điều kiện thuận lợi cho HĐHT

* Trường Cao đẳng Thương mại Đà Nẵng

của SV,... Tất cả các yếu tố đó cùng góp phần nâng cao chất lượng ĐT theo HTTC của nhà trường.

3. Một số biện pháp cần thực hiện đồng bộ để đảm bảo CSVC cho HĐHT của SV các trường cao đẳng trong ĐT theo HTTC

3.1. Tăng cường CSVC, trang thiết bị phục vụ HĐHT của SV, tăng cường QL sử dụng có hiệu quả trang thiết bị DH nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động DH đạt kết quả cao, góp phần nâng cao chất lượng ĐT. Đầu tư mạnh và khai thác triệt để CSVC cho hoạt động DH và QL ĐT được coi là giải pháp ưu tiên trong ĐT, đặc biệt đối với ĐT theo HTTC.

Lãnh đạo nhà trường cần xác định mục tiêu, kế hoạch phát triển của nhà trường, ưu tiên xây dựng, bổ sung CSVC như giảng đường, thư viện, phòng thực hành một cách đồng bộ và hiện đại...; chú trọng đầu tư các phần mềm QL DH, các phương tiện, trang thiết bị DH hiện đại, chuyển giao công nghệ. Đội ngũ GV cần được bồi dưỡng thường xuyên về đổi mới phương pháp DH, thuần thục sử dụng thiết bị mới, áp dụng công nghệ trong giảng dạy và QL SV theo HTTC; chuẩn hóa các điều kiện CSVC, trang thiết bị DH là phương tiện, điều kiện quan trọng trong ĐT theo HTTC. Cần thành lập Ban dự án xây dựng và nâng cấp CSVC phục vụ ĐT của nhà trường. Ban Dự án có nhiệm vụ tiến hành khảo sát, điều tra, lập dự án kinh phí, lập các thủ tục theo đúng quy định để trình Ban Giám hiệu và các cấp có thẩm quyền phê duyệt.

- Đảm bảo diện tích sử dụng tối thiểu đạt chuẩn cho việc học tập của SV (giảng đường lớn, phòng học nhỏ, các phòng thảo luận nhóm...); củng cố, nâng cấp và hoàn thiện hệ thống giảng đường, thư viện, phòng học chuyên môn, phòng chức năng... đủ diện tích để tổ chức các hoạt động dạy và học; quy hoạch và tổ chức các phòng học chuyên đề như: phòng học ngoại ngữ, âm nhạc, tin học; đảm bảo điều kiện ăn, nghỉ tại nhà khách cho các GV về giảng dạy. Có thể huy động các nguồn vốn để xây thêm, cải tạo lại các phòng học nhỏ có sức chứa khoảng 30 SV phục vụ việc học theo nhóm hoặc hướng dẫn tốt nghiệp, nơi GV gặp gỡ SV để thông qua đề cương, bài tập, trao đổi thông tin. Sử dụng phần mềm Edusoft để phòng học được sử dụng với tần suất cao nhất, hiệu quả nhất; trang bị các thiết bị tin học trong các phòng học (máy chiếu đa năng, micro, các thiết bị khác,...). Xây dựng một phòng học đa năng để GV và SV có thể thực hiện HĐHT của mình một cách có hiệu quả nhất với sự hỗ trợ của thiết bị, kĩ thuật DH hiện đại; ưu tiên xây dựng các phòng thực hành, thực tập...

- Đảm bảo việc sử dụng các tiện ích của thư viện, tiếp cận nguồn tài liệu đầy đủ, đa dạng để SV dễ dàng tiếp cận được với cơ sở dữ liệu, sách tài liệu tham khảo.

Thư viện và các phòng học, giảng đường cần kết nối internet để SV và GV có thể truy cập thông tin mọi lúc, phục vụ cho hoạt động dạy và học;... Hàng năm, thư viện phải lập kế hoạch rà soát danh mục sách, báo, tạp chí để QL số lượng, chất lượng các đầu sách và có kế hoạch bổ sung các tài liệu, sách, báo còn thiếu. Nhà trường cần có kế hoạch kinh phí bổ sung thường xuyên sách giáo khoa, tài liệu tham khảo, các ấn phẩm mới xuất bản. Thư viện cần có mối liên hệ chặt chẽ với các nhà xuất bản, các trường đại học để cập nhật danh mục, sưu tầm tài liệu, kịp thời trang bị các đầu sách, đảm bảo SV được tiếp cận với tri thức mới. Xây dựng và tiếp tục hoàn thiện hệ thống thư viện điện tử được đáp ứng yêu cầu giảng dạy và học tập.

- Để đảm bảo các điều kiện cho việc đổi mới phương pháp DH theo hướng tích cực hóa, cần có kế hoạch đầu tư các phương tiện DH, triển khai rộng rãi các ứng dụng công nghệ tin học. Các phòng học có đủ phương tiện kĩ thuật, phòng học đa chức năng, các phòng được trang bị máy chiếu, máy tính... là các yêu cầu cần thiết cho việc đổi mới phương pháp DH. Xây dựng kế hoạch mua sắm, bổ sung các thiết bị, nhất là các thiết bị hiện đại, ứng dụng các công nghệ mới phục vụ hoạt động giảng dạy. Xây dựng nội quy về việc sử dụng và bảo quản các trang thiết bị DH, các quy định về việc sử dụng thiết bị DH và yêu cầu GV, học viên thực hiện nghiêm túc; kế hoạch sử dụng thiết bị phải được các nhân viên kĩ thuật có trách nhiệm QL và theo dõi; đồng viên và tạo điều kiện thuận lợi để GV tích cực nghiên cứu, sử dụng các thiết bị vào quá trình DH để tránh tình trạng "dạy chay", "đọc giảng".

Đảm bảo các điều kiện về thiết bị thí nghiệm, các bài thực hành trong các phòng thí nghiệm. Các khoa chuyên môn cần có lịch thực hành thí nghiệm cụ thể, thông báo rộng rãi cho SV được biết và đăng kí. Các vật tư tiêu hao và hóa chất thí nghiệm cần được cung cấp đầy đủ, kịp thời. Ngoài ra, trường cần đảm bảo số lượng đủ giáo viên hướng dẫn thực hành và cán bộ kĩ thuật cho các phòng thí nghiệm để hỗ trợ SV thực hành thí nghiệm. Đối với SV các khối ngành kinh tế, văn hóa, xã hội, nhà trường chủ động tạo các cơ hội để họ được tiếp xúc với cơ sở thực hành, thực tập. Thông qua các hoạt động này, SV từng bước hình thành các kĩ năng cần thiết cho nghề nghiệp trong tương lai.

- Cần huy động các nguồn lực để phát triển quỹ đất, cơ sở hạ tầng phục vụ cho ĐT theo HTTC. So với ĐT theo niên chế, ĐT theo HTTC cần nhiều không gian và diện tích xây dựng cho HĐHT của SV hơn, do các hình thức tổ chức học tập theo lớp nhỏ, nhóm thảo luận, phòng chờ cho SV giữa các lớp học phần, phòng đọc, nơi để thực hiện các bài tập, chuẩn bị các chuyên đề, văn phòng để các GV, cố vấn học tập làm việc với SV,

các dịch vụ SV. Để triển khai ĐT theo HTTC, các trường cần tăng tỉ lệ diện tích lớp học, giảng đường, thư viện, phòng đọc; tranh thủ sự ủng hộ của địa phương về việc bổ sung quỹ đất, đảm bảo đủ diện tích sử dụng cho HĐHT của SV, đây là một trong những điều kiện góp phần thực hiện thành công ĐT theo HTTC.

- Công tác biên soạn giáo trình, bài giảng dùng trong trường phải là công việc hàng đầu trong việc hoàn chỉnh CSVC và trang thiết bị DH. Ban Giám hiệu cần tăng cường kinh phí và chỉ đạo các khoa, bộ môn chuyên ngành tổ chức viết giáo trình bằng cách tổ chức hội thảo, lấy ý kiến chuyên gia về các vấn đề chuyên môn nhằm xây dựng, hoàn thiện và từng bước chuẩn hóa giáo trình chuyên ngành và sách tham khảo theo hướng cơ bản, hiện đại và mang tính thực tiễn cao, tránh lí thuyết suông,... Cần bổ sung chế độ, động viên GV viết giáo trình, tài liệu như tăng mức chi hỗ trợ viết giáo trình, tài liệu, dành quỹ thời gian thích đáng cho các GV có khả năng và kinh nghiệm biên soạn giáo trình, tài liệu; liên kết với các đơn vị hoặc các trường đại học, cao đẳng khác khai thác các nguồn tư liệu để biên soạn các giáo trình phục vụ cán bộ và SV trong trường.

3.2. Đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) trong QL HĐHT và DH theo HTTC. Mạng máy tính tại các khoa phục vụ cho việc điều hành, QL, lưu trữ, xử lí dữ liệu học vụ cho toàn trường nói chung, tại trung tâm xử lí dữ liệu của nhà trường nói riêng cần được quan tâm đầu tư đúng mức để phát huy sức mạnh của công cụ này. Để phục vụ cho việc điều hành, QL ĐT theo HTTC, nhà trường cần hoàn chỉnh, nâng cấp hệ thống máy tính và nâng cấp hệ thống mạng đủ để đáp ứng yêu cầu trong ĐT theo phương thức mới này.

Nhà trường cần xây dựng hoàn chỉnh hệ thống mạng Internet, mạng LAN nhằm phục vụ cho yêu cầu, các mục tiêu khác nhau của ĐT theo HTTC. Trong đó, ưu tiên hàng đầu việc thuê bao một số đường truyền tốc độ cao là một giải pháp quan trọng hàng đầu, vì mạng Internet có tác động ảnh hưởng rất lớn, có tác dụng tốt trong học tập, trong nghiên cứu của GV và SV. Phòng ĐT - Nghiên cứu khoa học của nhà trường cần xây dựng các phần mềm dữ liệu QL DH, tổ chức bồi dưỡng, tập huấn, hướng dẫn cho cán bộ, GV sử dụng thuần thục các phần mềm đó.

SV phải được hướng dẫn về CNTT sớm nhất, được cung cấp tài khoản cần thiết để truy cập các thông báo của nhà trường, đăng kí học, xem kết quả, điểm và trao đổi email với GV và với những người khác khi thấy cần thiết cho HĐHT của mình.

Học tập theo HTTC yêu cầu SV có nhiều thời gian học tập ngoài giờ lên lớp, môi trường CNTT và ICT cho phép SV có đủ thông tin để chuẩn bị tài liệu, chủ

động tự học tập, tự nghiên cứu nhằm chiếm lĩnh tri thức phục vụ cho học tập. Do vậy, đòi hỏi nhà trường cần nâng cấp và hoàn thiện hạ tầng cơ sở đối với mạng Internet và các ứng dụng ICT; có một sản phẩm CNTT hỗ trợ trong công tác QL, hệ thống phần mềm có chức năng phù hợp hỗ trợ cho công tác QL ĐT theo tín chỉ. Đối với các trường cao đẳng đang thực hiện ĐT theo HTTC, ICT là hệ thống các phương pháp khoa học, là phương tiện, công cụ, bao gồm máy tính, mạng truyền thông và hệ thống các kho dữ liệu nhằm tổ chức, lưu trữ, truyền dẫn và khai thác sử dụng có hiệu quả các nguồn thông tin trong mọi khâu của quá trình ĐT và QL ĐT trong HTTC.

Để những nội dung trên được thực hiện có hiệu quả, trước hết, lãnh đạo các trường cao đẳng phải xác định mục tiêu phát triển của nhà trường; ưu tiên xây dựng hạ tầng, bổ sung CSVC, trang thiết bị; coi trọng ứng dụng CNTT mới trong dạy và học; chú trọng đầu tư các phần mềm QL DH của nhà trường và GV, các phương tiện DH hiện đại, tiên tiến; thường xuyên chuyển giao, sử dụng hiệu quả trang thiết bị hiện đại, công nghệ mới. Linh hoạt trong việc tìm các nguồn vốn đầu tư, xây dựng kế hoạch đầu tư CSVC, mua sắm trang thiết bị phục vụ DH theo HTTC phù hợp mục tiêu, chương trình, sự phát triển của trường mình. Đội ngũ cán bộ, GV, cố vấn học tập cần được bồi dưỡng, tập huấn thường xuyên về đổi mới phương pháp giảng dạy theo công nghệ mới, phải có khả năng sử dụng thành thạo CNTT. SV cần sớm được tiếp cận với cơ sở dữ liệu trên trang website của nhà trường, sách và các tài liệu tham khảo; có không gian dành cho hoạt động tự học ngoài giờ lên lớp hoặc sinh hoạt nhóm, sinh hoạt chuyên đề, thảo luận tổ. □

Tài liệu tham khảo

- [1] Bộ GD-ĐT (2005). *Đề án Đổi mới giáo dục đại học Việt Nam giai đoạn 2006-2020*.
- [2] Bộ GD-ĐT (2007). *Quy chế đào tạo đại học và cao đẳng hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ* (Ban hành kèm theo Quyết định số 43/2007/QĐ-BGDĐT ngày 15/8/2007 của Bộ trưởng Bộ GD-ĐT).
- [3] Bộ GD-ĐT (2010). *Giới thiệu luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục*.
- [4] Bùi Minh Hiền - Vũ Ngọc Hải - Đặng Quốc Bảo (2009). *Quản lí giáo dục*. NXB Đại học Sư phạm.
- [5] Thủ tướng Chính phủ (2011). *Chiến lược phát triển giáo dục 2011-2020*.
- [6] Chính phủ (2005). *Nghị quyết số 14/2005/NQ-CP về đổi mới cơ bản và toàn diện giáo dục đại học Việt Nam, giai đoạn 2006-2020*.
- [7] Vladimir (tổng thuật). *Hệ thống tích lũy và chuyển đổi tín chỉ châu Âu* (Phạm Thị Ly dịch). Kỷ yếu hội thảo "Đào tạo liên thông theo hệ thống tín chỉ". Viện Nghiên cứu Sư phạm - Trường Đại học Sư phạm TP. Hồ Chí Minh (2009).